

Số: /BNNMT-QLĐĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp
thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI

Kính gửi: - Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh An Giang do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 498/UBNDGS16 ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội Khóa XVI;

Sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

I. Kiến nghị số 107

1. Nội dung kiến nghị của cử tri

Ngày 29/4/2026, UBND tỉnh An Giang đã có Công văn số 1573/UBND-KT về việc xin giảm chỉ tiêu sử dụng đất trồng lúa trong dự thảo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong đó, tỉnh An Giang đề xuất giảm chỉ tiêu đất trồng lúa còn 579.807 ha (giảm so với chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ tại Quyết định 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 là 30.516 ha; giảm so với chỉ tiêu sử dụng đất trong dự thảo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là 24.106 ha); tương đương tỷ lệ giảm so với chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 khoảng 5%. Do tổng diện tích đất tự nhiên của tỉnh An Giang là 988.885 ha, trong đó: Đất trồng lúa chiếm 62%, đất rừng chiếm khoảng 9%, đất phi nông nghiệp và đất nông nghiệp còn lại chiếm 29% (đã bao gồm: Đất phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đất ở, đất thực hiện các dự án đầu tư). Với cơ cấu sử dụng đất nêu trên thì địa phương không có dư địa để phát triển ngoài khu vực nông nghiệp.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin như sau:

Nhu cầu sử dụng đất của tỉnh An Giang tại Công văn số 1573/UBND-KT ngày 29 tháng 4 năm 2026 đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp trong Phương án điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ngày 30 tháng 6 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1177/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang rà soát, đánh giá nhu cầu sử dụng đất của các địa phương làm cơ sở phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia đã được phê duyệt điều chỉnh cho các địa phương để tổ chức thực hiện (dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2026).

II. Kiến nghị số 108

1. Nội dung kiến nghị của cử tri

Cử tri kiến nghị xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 49/2026/NĐ-CP theo hướng tiếp tục áp dụng nội dung tại khoản 11 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, để thống nhất cách hiểu và áp dụng quy định pháp luật, đồng thời, làm cơ sở để Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp lấp đầy các Khu công nghiệp được đầu tư bằng ngân sách nhà nước mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã giao cho tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý trước ngày 01/8/2024.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin như sau:

Tại khoản 11 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định: “Trường hợp khu công nghiệp được đầu tư bằng ngân sách nhà nước mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã giao cho tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cho các tổ chức, cá nhân thuê đất gắn với kết cấu hạ tầng đã được đầu tư”

Tại khoản 15 Điều 4 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP như sau:

“15. Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 112 như sau:

11. Trường hợp khu công nghiệp được đầu tư bằng ngân sách nhà nước mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã giao cho tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cho các tổ chức, cá nhân thuê đất gắn với kết cấu hạ tầng đã được đầu tư theo trình tự, thủ tục chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất quy định tại mục II phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.”

Tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 đã bãi bỏ nội dung về trình tự thủ tục thực hiện tại mục II phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP và khoản 15 Điều 4 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, cụ thể:

“3. Các quy định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành:

e) Các Phụ lục của Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, bao gồm:

e1) Phụ lục I, trừ các nội dung sau:

Khoản 6 Mục I Phần III;

Phần IV; Phần VI; Phần VIII;

Điểm b và điểm c khoản 3 Mục II, điểm b và điểm c khoản 4 Mục III, điểm b khoản 3 Mục VI, khoản 1 Mục VII, khoản 1 và nội dung tại tên khoản 2 Mục XI, khoản 1 Mục XIII, khoản 1 Mục XVI nội dung C Phần V”

*g1) Khoản 12 Điều 1; khoản 1 Điều 3; các khoản 3, 4, 7, 8 và điểm b khoản 9, khoản 11, 13 và **15 Điều 4**; các khoản 1, 2 và 3, điểm a và điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 6; gạch đầu dòng thứ 1, gạch đầu dòng thứ 7 điểm a khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 7; các gạch đầu dòng thứ 4, 6, 8, 11 và 12 điểm a khoản 3, khoản 6 Điều 7”*

Tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP quy định phân cấp, phân quyền cho UBND tỉnh có thẩm quyền quyết định về việc giao đất, cụ thể:

“Điều 14. Phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện trong lĩnh vực đất đai

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, chuyển hình thức sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, chấp thuận về việc thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án, chấp thuận, phê duyệt phương án sử dụng đất.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp, ủy quyền cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện đối với các nhiệm vụ quy định tại khoản này cho phù hợp.”

Căn cứ quy định của pháp luật nêu trên: (1) Khoản 15 Điều 4 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP đã sửa đổi khoản 11 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP; (2) Điểm g1 khoản 3 Điều 16 Nghị định 49/2026/NĐ-CP đã bãi bỏ Khoản 15 Điều 4 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP; (3) Khoản 1 Điều 14 Nghị định 49/2026/NĐ-CP đã quy định phân cấp thẩm quyền quyết định cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất... Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (hoặc cơ quan, người có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, ủy quyền) quyết định giao đất, cho thuê đất, bao gồm cả trường hợp giao đất, cho thuê đất trong khu công nghiệp được đầu tư bằng ngân sách nhà nước mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã giao cho tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý trước ngày 01/8/2024.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh An Giang;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh An Giang;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh An Giang;
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Phương Hoa;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, QLĐĐ(QHGD).

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng

